

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 108/2023/HS-ST

Ngày: 11-7-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Thanh Quyên

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Vượng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Thiện – Thư ký TAND thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện VKSND thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2023/HSST ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST – HS ngày 30/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Công T**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Bố: Dương Công C, sinh năm 1952; Mẹ: Tăng Thị D, sinh năm 1954; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ tư; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/5/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Ngày 08/6/2023, T có đơn kháng cáo, chưa xét xử phúc thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang và có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Dương Công T, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Vũ Văn S, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 235, đê C, phường L, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 58, đường Võ Thị S, phường H, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 55 phút ngày 30/3/2023, tại khu vực trước cửa số nhà 148 thuộc địa phận tổ dân phố Tiền Môn 2, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tổ công tác Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Dương Công T, sinh năm 1986, trú tại Thôn L, xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của Dương Công T được cho vào phong bì thư dán kín niêm phong.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98B1-567.78

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, số IMEI: 352353111636046 và số tiền 100.000 đồng.

Công an phường Lê Lợi đã bàn giao Dương Công T và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng nghi ma túy đã thu giữ.

Kết luận giám định số 599/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 gói giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng (bên ngoài là 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long) là ma túy, loại heroine, khối lượng 0,195 gam.

Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 30/3/2023 của Công an thành phố Bắc Giang đối với Dương Công T có kết quả dương tính với ma túy MOR.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Công T khai: Khoảng 14 giờ ngày 30/3/2023, T điều khiển xe mô tô BKS 98B1- 567.78 mục đích đi đến khu vực cầu Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang để đón em họ là Dương Công T, sinh năm 1984 ở cùng thôn. Trên đường đi, T nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng cho bản thân. T sử dụng

điện thoại di động gọi đến số điện thoại 0877.486.533 của một người phụ nữ tên Nhung hỏi mua 150.000 đồng ma túy heroine. N đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực ngã ba kho xăng dầu, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang. Sau đó, T đi ra khu vực cầu Đồng Sơn đón anh T rồi chở đến khu vực cổng kho xăng dầu và bảo anh Thao xuống xe đứng đợi. T đi xe mô tô đến khu vực ngã ba gần công ty xăng dầu Hà Bắc thì gặp một người thanh niên lạ mặt khoảng 30 tuổi đang đứng ven đường. T đưa cho người thanh niên này 150.000 đồng thì được người này đưa cho một vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng ma túy heroine. T cất vào trong túi bên phải quần đang mặc rồi quay lại đón T để về nhà. Khi T đi đến khu vực trước cửa số nhà 148, thuộc địa phận tổ dân phố Tiền Môn 2, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang thì bị Công an phường Lê Lợi phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 119/CT - VKS ngày 22/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Dương Công T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang để xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Dương Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo T xác định 01 xe mô tô Honda Dream BKS 98B1-567.78 là của anh Dương Công T, bị cáo đi xe của anh T mục đích đón anh T, anh T không biết bị cáo đi mua ma túy nên đề nghị được trả lại cho anh T. Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 là của bị cáo dùng để liên hệ mua ma túy nên đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Còn số tiền 100.000 đồng là tiền do bị cáo lao động mà có nên bị cáo đề nghị được xin lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt được Hội đồng xét xử công bố lời khai. Bị cáo T không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Dương Công T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 30/03/2023.

Do bị cáo không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm và hiện đang bị tạm giam nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định;

-Trả lại cho bị cáo T: Số tiền 100.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

-Trả lại anh Dương Công T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98B1-567.78;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, số IMEI: 352353111636046

Ngoài ra, cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến đã được thông báo triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không ảnh hưởng tới kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến là có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/3/2023, tại khu vực trước cửa số nhà 148, thuộc địa phận tổ dân phố Tiên Môn 2, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Dương Công T có hành vi tàng trữ trái phép 0,195 gam ma túy Heroine. T khai tàng trữ số ma túy trên để sử dụng.

[4] Như vậy, hành vi của bị cáo Dương Công T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo tàng trữ 0,195 gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng. Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội địa phương. Ma túy là hiểm họa xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán. Chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, mới bị xét xử hình sự ngày 25/5/2023 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo kháng cáo, chưa xét xử phúc thẩm.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có thời gian 02 năm phục vụ trong quân ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[9] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu và biết ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành nhưng vì nhu cầu của bản thân vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm và hiện đang tạm giam nên không cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo và cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

[10] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành;

-Trả lại cho bị cáo T: Số tiền 100.000 đồng là tài sản của cá nhân bị cáo nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

-Trả lại anh Dương Công T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98B1-567.78 là tài sản của cá nhân anh Thao, anh Thao không biết bị cáo đi xe để mua ma túy;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, số IMEI: 352353111636046 là điện thoại dùng liên hệ việc mua ma túy.

[11] Đối với người phụ nữ tên N và người đàn ông đã bán ma túy. Theo T khai không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được. Đối với anh Dương Công T không biết việc Dương Công T đi mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[12] Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và T quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Công T 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 30/03/2023.

-Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định;

+Trả lại cho bị cáo T: Số tiền 100.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

+Trả lại anh Dương Công T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98B1-567.78;

+Tích thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, số IMEI: 352353111636046.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND thành phố Bắc Giang(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên

